

HUNG VIET CHEMICALS SCIENTIFIC EQUIPMENT COMPANY LIMITED

125/2 Tran Huy Lieu, Ward 11, Phu Nhuan District, HCM City, Viet Nam

Contact: thanhle@sacky.com.vn, 0902626952, website: hvcse.vn

# Inframatic 9500

Máy Phân Tích Ngũ Cốc NIR



Official Approvals:  
NTEP 13-112  
LNE-27380  
NMI 15/1/5  
and more...



Whole Grain



Networking



Grain Intake



Flour

Công Nghệ Tiêu Chuẩn Ngành – Cải Tiến Vượt Trội



# Chính xác và Bền bỉ

Perten Instruments là công ty hàng đầu trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng ngũ cốc và đã sản xuất các máy phân tích ngũ cốc cận hồng ngoại trong 30 năm.

Inframatic 9500 là mẫu Inframatic tiên tiến nhất và cung cấp độ chính xác tốt nhất hiện có.

IM 9500 đáng tin cậy, bền bỉ và được chế tạo để đáp ứng yêu cầu các hoạt động xử lý ngũ cốc. IM 9500 phân tích một loạt các loại ngũ cốc và hạt có dầu về độ ẩm, protein, dầu và nhiều thông số khác trong chưa đầy 30 giây.

IM 9500 sử dụng truyền dẫn cận hồng ngoại theo tiêu chuẩn ngành để phân tích mẫu, nhưng cải tiến với một số thành phần quan trọng. Kết quả là IM 9500 chính xác hơn, ổn định hơn theo thời gian và yêu cầu bảo trì ít hơn so với các máy phân tích khác.

**Thiết kế quang học nguyên khối** Bộ đơn sắc được gia công từ một khối kim loại duy nhất, giúp máy có cấu trúc vững chắc hơn so với các thiết bị khác, làm giảm ảnh hưởng của rung động và thay đổi nhiệt độ đến đường truyền ánh sáng (những yếu tố làm nhiễu đường đi của ánh sáng trong các thiết bị thiết kế cũ hơn). Tất cả thiết bị được sản xuất đồng nhất vì không cần lắp ráp nhiều bộ phận. Tuổi thọ thiết bị tăng so với các thiết kế khác, giúp tiết kiệm chi phí vận hành.

**Tiêu chuẩn bước sóng NIST** Mọi thiết bị đều được chuẩn hóa tại nhà máy theo tiêu chuẩn bước sóng NIST (Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ Quốc gia). Điều này có nghĩa là tất cả các thiết bị sử dụng thang bước sóng chuẩn và do đó đưa ra cùng kết quả khi phân tích cùng một mẫu ngũ cốc.

## Mẫu kiểm tra viên nén tham chiếu

Bằng cách phân tích mẫu viên nén kiểm tra đã được chứng nhận, người dùng có thể chắc chắn rằng phần cứng của thiết bị đang hoạt động đúng theo thông số kỹ thuật và không bị thay đổi. Điều này cung cấp một hồ sơ hiệu suất đáng tin cậy.

**Kết hợp những tính năng này** với khả năng kết nối mạng thực sự, lưu trữ kết quả không giới hạn, khả năng kết nối với Windows, chi phí sở hữu thấp và phong cách hiện đại, IM 9500 đơn giản là thiết bị tốt nhất hiện có.



# bởi chất lượng thiết kế Perten



1. Chọn



2. Đổ mẫu



3. Lấy ra

## Thiết kế hướng tới người dùng

Màn hình cảm ứng màu lớn với các menu trực quan giúp dễ dàng vận hành thiết bị và đọc kết quả phân tích – ngay cả từ xa. Giao diện người dùng được thiết kế để quá trình phân tích diễn ra nhanh chóng và an toàn nhất có thể. Tất cả những gì người vận hành cần làm là chọn loại ngũ cốc cần phân tích và đổ vào phễu. Không cần cài đặt hay thay đổi thủ công.

## Module trọng lượng thử nghiệm

IM 9500 có thể được trang bị module kiểm tra trọng lượng thử nghiệm, trở thành một phần tích hợp của thiết bị. Kết quả được hiển thị cùng với các thông số khác – không cần can thiệp thủ công. Một khối lượng mẫu lớn được đo (600 ml), giúp kết quả rất chính xác và tương đương với phương pháp truyền thống. IM 9500 có thể được đặt hàng bao gồm module kiểm tra trọng lượng thử nghiệm từ nhà máy.

## Hiệu chuẩn và Chứng nhận

Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực NIR và phát triển hiệu chuẩn, chúng tôi có đủ công cụ và kiến thức chuyên môn để phát triển, duy trì và cập nhật hiệu chuẩn toàn cầu. Hiệu chuẩn tiêu chuẩn có sẵn được bao gồm cùng với thiết bị tại thời điểm mua. IM 9500 đã được phê duyệt chính thức để sử dụng trong thương mại ngũ cốc tại một số quốc gia như: Úc (NMI 15/1/5), Đức (PTB 11.26/13.01), Mỹ (NTEP CC No. 13-112), Pháp (LNE-27380) và nhiều nước khác.

## Kết nối mạng NIR



Trong thương mại ngũ cốc, việc kiểm soát hoàn toàn hiệu chuẩn được sử dụng trong mỗi thiết bị và khả năng theo dõi, tối ưu hóa hiệu suất thiết bị theo thời gian thực là rất quan trọng. Thông qua hệ thống NetPlus Remote của Perten Instruments cho phép quản lý từ xa 24/7.



## Phụ kiện

Các phụ kiện đi kèm giúp tăng tính tiện ích và giá trị của IM 9500. Chúng mang lại nhiều chức năng bổ sung và sự tiện lợi cho người sử dụng.

**Mẫu Kiểm tra Viên Nén Tham Chiếu** Mẫu kiểm tra viên nén tham chiếu giúp xác minh rằng IM 9500 tuân thủ các tiêu chuẩn của nhà máy. Mỗi mẫu tham chiếu đều được Perten chứng nhận và đi kèm với giới hạn chính thức. Người dùng có thể ngay lập tức xác nhận tình trạng của máy phân tích bất cứ lúc nào. Mẫu này có thể được sử dụng như một mẫu kiểm tra và có thời hạn sử dụng lên đến một năm kể từ ngày mua.

**Module phân tích bột** Module phân tích bột giúp mở rộng khả năng đo lường của IM 9500, cho phép phân tích mẫu bột mì. Máy có thể đo nhiều thông số quan trọng như độ ẩm, hàm lượng tro và protein. Đối với các nhà máy xay bột, module này biến IM 9500 thành một thiết bị phân tích linh hoạt, hỗ trợ cả việc phân loại lúa mì đầu vào và giám sát quá trình xay xát. Module bao gồm hai ngăn chứa mẫu và một trạm nạp mẫu. Để phân tích bột, người dùng chỉ cần đổ mẫu vào ngăn chứa bằng trạm nạp, đóng lại và đưa vào phễu của IM 9500. Quá trình này đơn giản, nhanh chóng và chính xác.



**Ngăn mẫu nhỏ** Ngay cả khi lượng mẫu hạn chế, giờ đây vẫn có thể thực hiện phân tích NIR nhanh chóng và chính xác. Với độ rộng đường truyền có thể điều chỉnh, ngăn mẫu nhỏ cho phép phân tích tất cả các loại hạt nhỏ một cách hiệu quả.

**Máy in kết quả** Máy in nhiệt tốc độ cao giúp in kết quả phân tích ngay sau mỗi lần đo trên IM 9500. Thiết bị kết nối dễ dàng qua cổng USB và sử dụng cuộn giấy in tiêu chuẩn, tiện lợi và dễ thay thế.

## Thông số kỹ thuật

**Sản phẩm:** Lúa mì, bột mì, lúa mạch, ngô, đậu nành và nhiều loại khác

**Thông số phân tích:** Độ ẩm, protein, dầu, trọng lượng hạt **Hectoliter Weight/Test Weight** (tùy chọn) và nhiều chỉ số khác

**Thời gian phân tích:** ~25 giây (không tính trọng lượng hạt)

**Kích thước mẫu:** 400 ml (600 ml với module trọng lượng hạt)

**Số lần phân tích trên mỗi mẫu:** Tối đa 16 lần

**Nguyên lý phân tích:** Hệ thống lưới quang học quét, đo truyền qua

**Dải bước sóng:** 570-1100 nm

**Kích thước (R x D x C):** 485 x 390 x 370 mm (485 x 390 x 510 mm với module trọng lượng hạt)

**Trọng lượng:** 34 kg (40 kg với module trọng lượng hạt)

**Tùy chọn hồi quy:** PLS (Bình phương nhỏ nhất từng phần), ANN (Mạng nơron nhân tạo), HR (Hồi quy Honigs), Phân loại

**Giao diện:** Ethernet, 4 cổng USB

**Màn hình:** Cảm ứng màu LCD 12"

**Bảo vệ:** Chống bụi và độ ẩm